

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày 15 tháng 01 năm 2018

“V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Thanh Bình;

- Ông Sái Văn Trọng.

Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Phương Thùy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 289/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2017, về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1982.(có mặt)

Bị đơn: Anh Đỗ Khánh T- sinh năm 1978 (vắng mặt khi tuyên án)

Đều trú tại: Số 14 đường Q, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Đỗ Khánh T ngày 20/7/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng từ năm 2016 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng thêm căng thẳng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Cuối năm 2016 anh T đã có đơn xin ly hôn với chị, sau đó anh T đã rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, nhưng sau đó mâu thuẫn vợ chồng vẫn xảy ra. Tháng 8/2017 chị lại có đơn xin ly hôn, anh T lại xin được đoàn tụ, chị lại rút đơn xin ly hôn. Nhưng sau đó vợ chồng vẫn liên tục xảy ra mâu thuẫn, anh T quá nhiều lần đánh đập chị, nguyên nhân do ghen tuông vô lối, không có căn cứ. Nhiều lần chị đã bỏ qua tha thứ cho anh T nhưng anh vẫn không thay đổi cách sống, vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay Chị H xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không còn, việc anh T không đồng ý

ly hôn là cố tình gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, do đó chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn theo quy định của pháp luật để hai bên ổn định cuộc sống nuôi các con.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002 và cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004. Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

Tài sản, vay nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Đỗ Khánh T vì thực sự tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: Nguyện vọng của cháu Đỗ Phương A muốn được ở với bố, cháu Đỗ Quang H muốn được ở với mẹ nên Chị H đồng ý với nguyện vọng của các cháu, đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Đỗ Khánh T trình bày: Anh đồng ý với ý kiến của Chị H về thời gian kết hôn và quá trình chung sống. Anh T xác nhận do mâu thuẫn vợ chồng nên đã 02 lần anh chị có đơn xin ly hôn tại Tòa án, nhưng quá trình giải quyết vụ án đều đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Nhưng từ đó đến nay vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do thiếu sự tin tưởng nhau, từ đó vợ chồng liên tục xảy ra mâu thuẫn bất đồng. Anh T thừa nhận mình có sai, anh mong Chị H bỏ qua cho anh để anh có cơ hội sửa chữa sai lầm. Quan điểm của anh xét thấy vẫn còn tình cảm với chị Hoàn, anh không đồng ý ly hôn, Nếu Chị H vẫn cương quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002 và cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004. Nếu vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

Tài sản, vay nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh T có mặt trình bày ý kiến của mình nhưng sau đó đã tự ý bỏ về.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng mọi trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với đương sự đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các đương sự đều có mặt nhưng sau đó bị đơn đã tự ý bỏ về. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điều 56; 57; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Khánh T. Về con chung: Giao cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa các đương sự đều có mặt, sau đó bị đơn tự ý bỏ về. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về pháp luật áp dụng trong vụ án: Đây là vụ án tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, do đó pháp luật được áp dụng giải quyết trong vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Đỗ Khánh T ngày 20/7/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Do đó đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng từ năm 2016 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thiếu tin tưởng nhau, anh T nhiều lần đánh đập chị Hoàn, từ năm 2016 đến nay đã 02 lần anh chị có đơn xin ly hôn tại Tòa án, nhưng sau đó lại rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, nhưng thực tế tình cảm vợ chồng không được cải thiện, mâu thuẫn ngày càng thêm căng thẳng. Anh T cũng thừa nhận có nhiều sai lầm, nhưng anh mong muốn Chị H cho anh cơ hội để sửa chữa thay đổi. Anh T không đồng ý ly hôn, nếu Chị H vẫn cương quyết xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Chị H xét thấy thực sự tình cảm không còn, chị đã cho anh nhiều cơ hội để thay đổi cách sống, nhưng thực tế anh T vẫn không thay đổi, chị xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không còn, chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn theo quy định của pháp luật để hai bên ổn định cuộc sống nuôi các con.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xác nhận: Quá trình chung sống anh Đỗ Khánh T và chị Nguyễn Thị H phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016, nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể địa phương không nắm được vì anh chị không báo cáo chính quyền địa phương. Năm 2016 do mâu thuẫn anh chị đã có đơn xin ly hôn nhưng sau đó lại rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Tình hình vợ chồng vẫn không thay đổi, tháng 11/2017 Chị H tiếp tục có đơn xin ly hôn đối với anh Tuấn, chính quyền địa phương xét thấy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã trầm trọng. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị được ly hôn. Phía anh T xin đoàn tụ vì cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn. Tuy nhiên thực tế mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mặc dù anh T không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp gì cải thiện tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm giữa Chị H và anh T thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Do vậy, cần xem xét cho anh chị ly hôn là phù hợp với điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002 và cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004. Anh chị đều đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của các cháu, nguyện vọng của cháu Đỗ

Phương A muốn được ở với bố, cháu Đỗ Quang H muốn được ở với mẹ. Do đó giao cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002 là phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của các cháu. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản; vay nợ; công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 146, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đỗ Khánh T.

2. Về con chung: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Quang H, sinh ngày 17/7/2004, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Phương A, sinh ngày 26/01/2002. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản, công sức, vay nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000278 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên (Chị H đã nộp đủ án phí).

Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt khi tuyên án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phòng Đình Bàn

Vũ Thị Kim Dung

Nguyễn Thị Kim Dung

Nơi nhận

- *VKSND thành phố Vĩnh Yên;*
- *Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kim Dung

